TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH A** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2020/HS-ST
Ngày: 25/8/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa*: Ông Trần Minh Mẫn

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trần Thị Kim Thắm

2. Bà Trần Thị Út

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa*: Ông Huỳnh Hoàng Tuấn. Thư ký Toà án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang. Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2020, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo*:*

Nguyễn Phước L, sinh năm 1993; Nơi sinh: huyện CTA, tỉnh H;

Nơi cư trú: ấp T, thị trấn C, huyện CTA, tỉnh H.

Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1965 (đã chết) và bà Trần Thị L, sinh năm 1964; Vợ: Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1992; Con: 02 người con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền sự: Không: Tiền án: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam: Ngày 21/6/2020 bị bắt tạm giữ, đến ngày 24/6/2020 chuyển tạm giam cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 21/6/2020, Lực lượng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện Châu Thành A phối hợp với Công an thị trấn C tiến hành kiểm tra tại địa chỉ số 254, ấp T, thị trấn C, huyện CTA, tỉnh H do có nghi vấn sử dụng ma tuý. Khi tiến hành kiểm tra thì phát hiện Nguyễn Phước L, sinh năm 1993, đăng ký thường trú tại địa chỉ nêu trên đang nằm trên võng. Kiểm tra dưới nền gạch tại vị trí L đang nằm võng có 01 bịch nylon hàn kín hai đầu bên trong có chứa các cục chất rắn dạng tinh thể (Nghi là ma túy); Tiếp tục kiểm tra phát hiện 01 cái hộp màu xanh đen có chữa GloBe, bên trong hộp có 01 bịch nylon hàn kín hai đầu bên trong có các cục chất rắn dạng tinh thể (Nghi là ma túy) (Bút lục số: 03-07).

Vật chứng đã tạm giữ gồm:

- 01 bịch nylon được hàn kín hai đầu bên trong chứa các cục chất rắn dạng tinh thể (Nghi là ma túy);

- 01 bịch nylon được hàn kín hai đầu bên trong có chứa các cục chất rắn dạng tinh thể (Nghi là ma túy);

- 23 bịch nylon; 01 quẹt gas; 02 cây kéo; 01 hộp màu xanh đen có chữ GloBe; 01 ống hút màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh, Mode A231; 01 chai nhựa; 01 tẩu thủy tinh; 01 ống hút màu đỏ dùng để sử dụng ma túy; Tiền Việt Nam 300.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 40/KLGĐ-PC09 ngày 24/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh H đã giám định và kết luận **(Bút lục số: 18-19):**

Phòng bì ký hiệu 1: Mẫu tinh thể trong suốt chứa trong 01 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,12057 gam, loại Methamphetamine;

Phong bì ký hiệu 2: Mẫu tinh thể trong suốt chứa trong 01 bịch nylon được niêm gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,61283 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định được: Thông qua những người nghiện Nguyễn Phước L biết được số điện thoại của người đàn ông bán ma túy (Không xác định được nhân thân, địa chỉ). Vào khoảng 19 giờ ngày 19/6/2020, Nguyễn Phước L, dùng điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh, Mode A231 điện thoại cho người đàn ông hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy về để sử dụng, người đàn ông đồng ý và hẹn giao ma túy tại khu dân cư V ở thị trấn Cc, huyện CTA, tỉnh H. Khoảng 01

giờ sau, L đến khu dân cư V lấy 01 bịch ma túy và 01 bịch nylon bên trong có nhiều bịch nylon nhỏ. Lđem số ma túy trên về nhà và phân lẻ thành 05 bịch nhỏ để sử dụng dần, còn dư lại một ít ma túy trong bịch nylon L dán kín lại. Đến ngày 21/6/2020, L đã sử dụng hết 04 bịch, còn lại 02 bịch ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang (Bút lục số: 65-96).

Nguyễn Phước L khai trong khoảng thời gian từ tháng 10/2019 đến đến trước ngày bị bắt quả tang L đã nhiều lần mua ma túy của 02 người thanh niên nhằm mục đích để sử dụng. Tuy nhiên, L không xác định được nhân thân, địa chỉ của người bán, do đó không có cơ sở để xử lý người bán ma túy cho Nguyễn Phước L. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Châu Thành A sẽ tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 35/CT-VKS-HCTA ngày 28/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A truy tố Nguyễn Phước L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điểm c, Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

***Tại phiên toà*:**

Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố đề nghị áp dụng:

Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ Luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước L từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày tạm giữ 21/6/2020.

Về tang vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy Mẫu tinh thể trong suốt còn lại sau giám định có trọng lượng (khối lượng) là 0,49165 gam; 23 bịch nylon; 01 quẹt gas; 02 cây kéo; 01 hộp màu xanh đen có chữ GloBe; 01 ống hút màu vàng; 01 chai nhựa; 01 tẩu thủy tinh; 01 ống hút màu đỏ;

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh, Mode A231.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Phước L: Tiền Việt Nam 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng

Án phí buộc bị cáo chịu theo quy định.

Bị cáo Nguyễn Phước L đã khai nhận về hành vi của mình như nội dung nêu trên và xin Toà xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Phước L khai nhận hành vi của mình như Cáo trạng đã nêu. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ khách quan khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Phước L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Cụ thể:

Vào khoảng 13 giờ 30, ngày 21/6/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma tuý Công an huyện Châu Thành A đã kiểm tra tại nhà riêng của Nguyễn Phước L toạ lạc tại số 254 ấp T, thị trấn C, huyện CTA, tỉnh H thì phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Phước L đang tàng trữ trái phép chất ma túy với trọng lượng (khối lượng) là 0,7334 gam, loại Methamphetamin.

Bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, biết chất ma túy được Nhà nước độc quyền trong quản lý và sử dụng nhưng vẫn cố ý tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn và thể hiện sự ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự.

[4] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng các Điều, Khoản, Điểm; tội danh; mức hình phạt; án phí… là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Xét về tính chất hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Ma tuý là vấn nạn hiện nay trong xã hội, từ việc sử dụng ma tuý đã gây ra nhiều hệ luỵ to lớn. Bị cáo nhận thức được ma tuý là chất cấm và tác hại từ ma tuý gây ra nhưng bị cáo vẫn cố ý tàng trữ để sử dụng, vì vậy

cần phải có một hình phạt nghiêm là phạt tù để bị cáo suy nghĩ về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu, từ trước đến nay chưa từng có tiền án, tiền sự nên cần cách ly bị cáo một thời gian cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt.

[6] Về vật chứng:

Đối với Mẫu tinh thể trong suốt còn lại sau giám định có trọng lượng (khối lượng) là 0,49165 gam; 23 bịch nylon; 01 quẹt gas; 02 cây kéo; 01 hộp màu xanh đen có chữ GloBe; 01 ống hút màu vàng; 01 chai nhựa; 01 tẩu thủy tinh; 01 ống hút màu đỏ là đối tượng và công cụ để bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh, Mode A231 trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo khai đã dùng để liên lạc mua ma tuý nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền Việt Nam 300.000 đồng là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phước L phạm tội **"**Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 21/6/2020.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu tinh thể trong suốt còn lại sau giám định có trọng lượng (khối lượng) là 0,49165 gam; 23 bịch nylon; 01 quẹt gas; 02 cây kéo; 01 hộp màu xanh đen có chữ GloBe; 01 ống hút màu vàng; 01 chai nhựa; 01 tẩu thủy tinh; 01 ống hút màu đỏ.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh, Mode A231

Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo: Tiền Việt Nam 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4.Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 25/8/2020.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận*:**
- *TAND tỉnh Hậu Giang*;
- *Sở tư pháp tỉnh Hậu Giang*;
- *VKSND huyện Châu Thành A;*
- *VKSND tỉnh Hậu Giang;*
- *Chi cục THADS huyện Châu Thành A;*
- *Đội CSTHAHS và HTTPCông an huyện Châu Thành A;*
- *Đội CSĐTTP về TTXH Công an huyện Châu Thành A;*
- *Bị cáo, bị hại;*
-*Lưu HS.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Minh Mẫn